

Số: 798 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 18 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công chứng năm ngày 20/6/2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15/6/2018;

Căn cứ Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

Căn cứ Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về Chính sách phát triển nghề công chứng;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về Chính sách phát triển nghề công chứng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 59/TTr-STP ngày 12/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hội Công chứng viên tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Hỗ trợ tư pháp - BTP;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Hội Công chứng viên tỉnh BP;
- Các Tổ chức hành nghề công chứng;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NC. DN18

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền

ĐỀ ÁN

Tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 18 / 5 /2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Công chứng năm ngày 20/6/2014;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15/6/2018;

Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng;

- Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng;

- Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

- Quyết định số 299/QĐ-BTP ngày 05/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về Chính sách phát triển nghề công chứng.

2. Sự cần thiết ban hành Đề án

Triển khai Luật Công chứng năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước trong thời gian qua đã ngày càng ổn định và phát triển. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Phước đã phát triển được 42 tổ chức hành nghề công chứng với 90 công chứng viên đăng ký hành nghề. Chất lượng, quy mô và tính chuyên nghiệp của các tổ chức hành nghề công chứng, đội ngũ công chứng viên từng bước được nâng cao, kịp thời đáp ứng nhu cầu công chứng các hợp đồng, giao dịch dân sự, kinh tế, thương mại cho tổ chức, cá nhân. Bảo đảm an toàn pháp lý, phòng ngừa tranh chấp, vi phạm pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khi tham gia hợp đồng, giao dịch; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động công chứng cũng như công tác quản lý nhà nước về công chứng còn một số mặt tồn tại những hạn chế, vướng mắc nhất định: Các tổ chức hành nghề công chứng phát triển tập trung tại những địa bàn có điều kiện kinh tế phát triển chưa đồng đều, tập trung chủ yếu tại những địa bàn có điều kiện kinh tế phát triển như thành phố Đồng Xoài, thị xã Chơn Thành; chất lượng của đội ngũ công chứng viên tuy được nâng lên

nhưng vẫn còn tồn tại, hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ; một số công chứng viên chưa chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về công chứng; công chứng viên hành nghề không ổn định; một số cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận thức chưa đầy đủ về hoạt động công chứng cũng như giá trị pháp lý của các văn bản được công chứng; vai trò tự quản của Hội công chứng viên tỉnh chưa được phát huy, còn hạn chế;

Xuất phát từ thực tiễn hoạt động công chứng nêu trên và thực hiện Luật Công chứng trong thời gian qua, việc xây dựng và ban hành Đề án “*Tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2030*” là cần thiết, đó là căn cứ pháp lý để giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực công chứng, khắc phục những hạn chế, vướng mắc trong hoạt động công chứng trong thời gian qua và thực hiện thống nhất, đồng bộ các quy định của pháp luật về công chứng, đảm bảo cho tổ chức hành nghề công chứng phát triển ổn định, đáp ứng nhu cầu của xã hội, phù hợp với định hướng phát triển nghề công chứng của Luật Công chứng và Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ.

II. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu của Đề án

1.1. Mục tiêu chung

Bảo đảm phát triển nghề công chứng phù hợp với định hướng của Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ, tình hình thực tiễn tại địa phương và trong điều kiện không còn quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng.

1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phát triển tổ chức hành nghề công chứng một cách hợp lý, gắn với địa bàn dân cư, đặc biệt là các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, chưa có tổ chức hành nghề công chứng.

- Phát triển đội ngũ công chứng viên giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, vững về bản lĩnh chính trị, trong sáng về đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội về công chứng và công cuộc cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công chứng, đặc biệt là trong việc chia sẻ thông tin, liên thông các thủ tục hành chính; đấu tranh phòng chống tội phạm trong lĩnh vực công chứng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về công chứng và phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động công chứng để tuyên truyền, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về công chứng; tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật và các biện pháp tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công chứng.

- Tạo cơ sở pháp lý, phát huy vai trò tự quản của tổ chức xã hội – nghề nghiệp, của công chứng viên trong quản lý nhà nước từ góc độ nghề nghiệp và tham gia, phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về công chứng.

2. Yêu cầu của Đề án

- Việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động công chứng phải đảm bảo phù hợp với chủ trương, đường lối, quan điểm, chính sách của Đảng. Thể chế hóa đầy đủ các quan điểm, chủ trương của Đảng về xã hội hóa hoạt động công chứng theo bước đi và lộ trình trình phù hợp; phát huy vai trò của nghề công chứng trong phát triển chung về kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp.

- Nội dung của Đề án phải bám sát vào mục tiêu, yêu cầu và định hướng của Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

III. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động công chứng

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến về vị trí, vai trò của hoạt động công chứng và định hướng phát triển nghề công chứng theo tinh thần Nghị quyết số 172/NQ9-CP và các văn bản pháp luật có liên quan đến công chứng.

- Tiếp tục triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất và có hiệu quả các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động công chứng nhằm giúp các tổ chức, cá nhân nhận thức đầy đủ về giá trị pháp lý của văn bản công chứng.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về công chứng và quy định pháp luật có liên quan

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham gia góp ý các văn bản quy phạm pháp luật về công chứng; tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về công chứng.

- Thực hiện rà soát Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định tiêu chí thành lập Văn phòng công chứng, việc thay đổi địa điểm trụ sở Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Phước để sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới nhằm phù hợp với Chính sách phát triển nghề công chứng đã đề ra tại Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ và điều kiện thực tế tại địa phương.

3. Quản lý nhà nước về phát triển tổ chức hành nghề công chứng

- Phát triển tổ chức hành nghề công chứng ổn định, bền vững, phân bổ hợp lý gắn với sự phát triển kinh tế - xã hội và địa bàn dân cư, bảo đảm đáp ứng kịp thời yêu cầu công chứng của tổ chức, cá nhân.

- Căn cứ vào số lượng tổ chức hành nghề công chứng và kết quả hoạt động hành nghề công chứng tại từng địa bàn cấp huyện, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Sở Tư pháp tổng hợp, trình UBND tỉnh thống nhất cho phép phát triển thêm số lượng tổ chức hành nghề công chứng.

- Thực hiện chặt chẽ việc thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng, cấp Giấy đăng ký hoạt động, cho phép thay đổi địa chỉ trụ sở Văn phòng công chứng theo quy định của Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tiếp tục đổi mới hoạt động của Phòng công chứng số 1 đảm bảo Phòng công chứng số 1 giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ công chứng phục vụ nhiệm vụ chính trị, công tác quản lý nhà nước theo đúng tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện và ngăn chặn hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật; xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền các sai phạm trong hoạt động hành nghề công chứng.

4. Quản lý nhà nước về đội ngũ công chứng viên

- Phát triển đội ngũ công chứng viên có chất lượng phù hợp với nhu cầu xã hội, gắn với việc đảm bảo quyền hành nghề của công chứng viên với việc chịu trách nhiệm trước pháp luật và người yêu cầu công chứng.

- Quán triệt, yêu cầu công chứng viên tham gia đầy đủ việc bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hàng năm nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức hành nghề của công chứng viên.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan để kịp thời nắm bắt, xử lý triệt để các hành vi vi phạm pháp luật của công chứng viên trong hoạt động hành nghề và ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi giả mạo tổ chức hành nghề công chứng, công chứng viên.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tập sự hành nghề công chứng, thẩm định chặt chẽ hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chứng viên nhằm phát triển đội ngũ công chứng viên có chất lượng, chuyên nghiệp.

5. Đẩy mạnh ứng dụng thông tin vào hoạt động công chứng

- Tiếp tục quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc cập nhật thông tin các hợp đồng, giao dịch lên Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực đối với các hợp đồng, giao dịch trên địa bàn tỉnh của các tổ chức hành nghề công chứng, Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND cấp xã; Qua đó kịp thời phát hiện để xử lý, kiến nghị xử lý theo quy định pháp luật.

6. Vai trò, trách nhiệm tự quản của Hội Công chứng viên tỉnh Bình Phước và quan hệ phối hợp của Sở Tư pháp

- Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật về Hội và pháp luật về công chứng. Giám sát Hội viên trong việc tuân thủ pháp luật, Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng, Điều lệ Hiệp hội và Nội quy Hội. Trong quá trình giám sát nếu phát hiện Hội viên của Hội vi phạm pháp luật, Quy tắc đạo

đức hành nghề, Điều lệ Hiệp hội, Nội quy Hội và các quy định khác của Hiệp hội thì theo chức năng và thẩm quyền của mình, Hội Công chứng viên tỉnh tiến hành xử lý theo quy định, đồng thời thông báo bằng văn bản cho Sở Tư pháp biết.

- Giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của Hội viên nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công chứng viên trong quá trình hoạt động hành nghề.

- Phối hợp với Sở Tư pháp giám sát công chứng viên là Hội viên của Hội; thực hiện cung cấp thông tin liên quan đến việc gia nhập, rút tên khỏi danh sách Hội viên đến Sở Tư pháp.

- Trao đổi, cung cấp thông tin, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động hành nghề; kịp thời báo cáo những hành vi vi phạm và các hình thức xử lý vi phạm của Hội đối với công chứng viên trong quá trình hành nghề công chứng; chấp hành sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công chứng hàng năm và triển khai các văn bản pháp luật có liên quan đến hành nghề công chứng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành nghề, quy tắc ứng xử, đạo đức hành nghề cho tổ chức hành nghề công chứng và công chứng viên.

- Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai, thực hiện có hiệu quả Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, xử lý trường hợp Hội viên vi phạm Quy chế quản lý, khai thác, cập nhật, sử dụng Cơ sở dữ liệu.

7. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với Văn phòng công chứng thành lập tại những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, chưa có tổ chức hành nghề công chứng

Ưu tiên thành lập đối với Văn phòng công chứng tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, chưa có tổ chức hành nghề công chứng theo quy định pháp luật.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG CHỨNG

1. Sở Tư pháp

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Công chứng và các văn bản pháp luật hướng dẫn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan rà soát các văn bản QPPL liên quan đến hoạt động công chứng do UBND tỉnh ban hành để kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp quy định pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Phần mềm Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực; phối hợp với Sở Tài nguyên & Môi trường đề xuất xây dựng, kết nối, tích hợp, chia sẻ Cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn tỉnh với Phần mềm Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật của tổ chức hành nghề công

chúng và công chúng viên trong hoạt động hành nghề; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động hành nghề công chứng.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, kết nối, tích hợp, chia sẻ Cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn tỉnh với Phần mềm Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực.

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ban ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền các quy định pháp luật về công chứng, đất đai liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất.

3. Sở Tài chính

Đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng Phần mềm Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực theo quy định tại Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc phổ biến pháp luật về công chứng trên Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

5. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ban, ngành có liên quan phổ biến pháp luật về công chứng; giá trị pháp lý của văn bản công chứng, chứng thực; về chủ trương xã hội hóa hoạt động công chứng cho cán bộ và nhân dân tại địa phương.

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp, UBND cấp xã thực hiện cung cấp thông tin về hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực vào Phần mềm Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực theo quy định tại Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh.

6. Hội Công chứng viên tỉnh

- Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật về Hội và pháp luật về công chứng. Giám sát Hội viên trong việc tuân thủ quy định pháp luật về công chứng, Quy tắc đạo đức hành nghề công chứng, Điều lệ Hiệp hội Công chứng viên Việt Nam, Nội quy Hội và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm tự quản và trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp. Quán triệt cho các Hội viên thực hiện nghiêm túc việc cập nhật, khai thác và sử dụng thông tin hợp đồng, giao dịch đã công chứng vào Phần mềm Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh.

7. Các tổ chức hành nghề công chứng và công chứng viên

- Thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của tổ chức hành nghề công chứng, công chứng viên theo quy định tại Điều 17, Điều 32 và Điều 33 Luật Công chứng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Thực hiện nghiêm nghĩa vụ cập nhật kịp thời, đầy đủ các thông tin về nguồn gốc tài sản, tình trạng giao dịch của tài sản và các thông tin khác về biện pháp ngăn chặn được áp dụng đối với tài sản có liên quan đến hợp đồng, giao dịch do công chứng viên thực hiện lên Phần mềm Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh.

- Trưởng các tổ chức hành nghề công chứng có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn đội ngũ công chứng viên, nhân viên làm việc tại tổ chức mình nâng cao tinh thần trách nhiệm, tuân thủ pháp luật, quy tắc đạo đức hành nghề trong hoạt động công chứng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Đề án này được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Hội Công chứng viên tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Đề án này; Báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo yêu cầu của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án này.

Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Đề án này, Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 25/02/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để tháo gỡ, thực hiện theo quy định./.

